

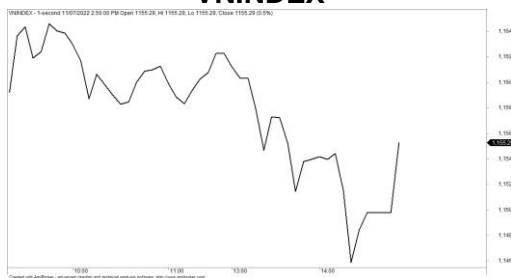
Market Today: Thị trường tiếp tục giảm điểm

11/07/2022

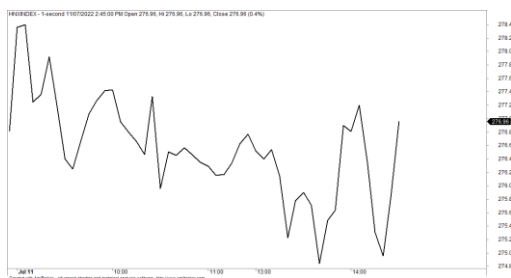
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,155.29	276.93	86.25
% ngày	-1.37%	-0.31%	-0.82%
% tuần	-3.37%	-1.51%	-1.88%
% tháng	-10.03%	-9.63%	-7.97%
% năm	-14.24%	-9.72%	-0.95%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	11,433	1,131	531
TB 1 tuần	11,446	1,110	748
TB 1 tháng	13,083	1,381	1,153
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	699.60	3.48	3.86
Bán	692.59	6.41	6.44
Giá trị ròng	7.00	-2.93	-2.58
Độ rộng TT			
Mã Tăng	122	69	115
Mã Giảm	226	116	180
Không Đổi	73	169	608
Chỉ số chính			
P/E	12.53	13.40	16.83
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,684	325	1,179
LS Cổ tức	1.44%	3.92%	4.94%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục diễn biến thận trọng theo chiều hướng đi xuống. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,155,29 điểm giảm 1.37% trong khi chỉ số HNX-Index giảm 0.31%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.82%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 11,742 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Ngân hàng tiếp tục bị bán mạnh trong phiên hôm nay như HDB, VPB, VCB, TPB, ACB giảm từ 2%-4%. Ngoài ra, nhóm cổ phiếu Vingroup cũng bị bán mạnh. Nhóm Chứng khoán ngoài trừ SSI (1.2%) ghi nhận mức giảm mạnh như HCM, VIX, VND giảm trên 3%.

Về nhóm ngành, nhóm Bất động sản, Tiêu dùng thiết yếu là 2 nhóm ngành sáng của thị trường với các mã như DIG, KBC, IDC, DBC, BAF, VNM...

Khối ngoại giao dịch cân bằng trong phiên hôm nay. VNM (49 tỷ), PNJ (24 tỷ), GMD (19 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, SSI (36 tỷ), DPM (30 tỷ), VND (19 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ hồi phục và kiểm định về vùng kháng cự ngắn hạn 1,175 – 1,180 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên thị trường có thể sẽ liên tục xuất hiện các phiên tăng giảm đan xen với thanh khoản ở mức thấp. Ngoài ra, chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật và lực cầu bắt đáy sẽ gia tăng dần.

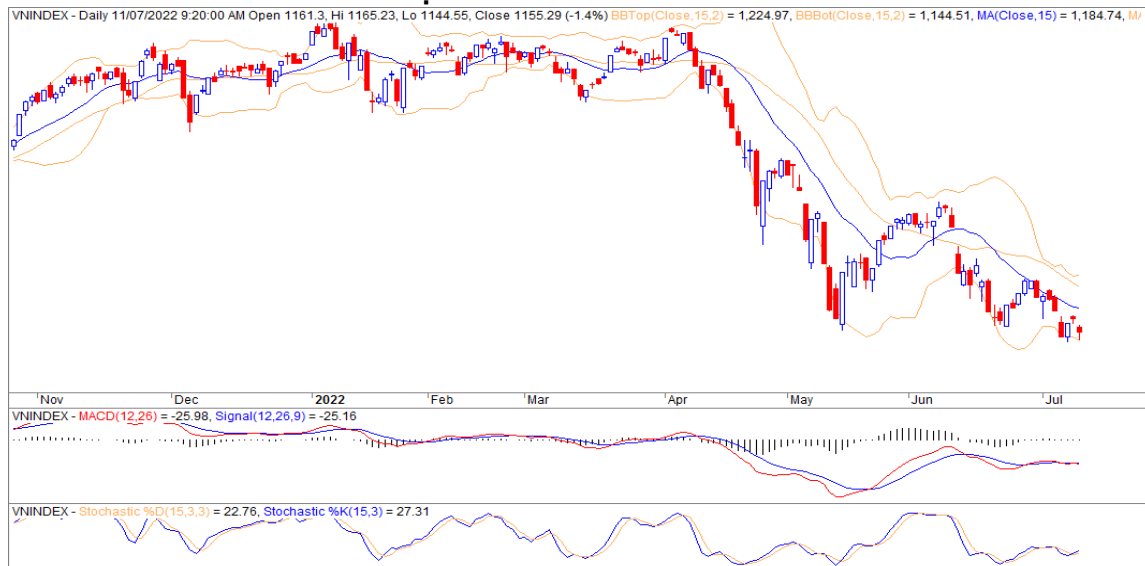
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và hạn chế mua mới ở giai đoạn hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1155.29	-1.37%
VN30	1209.02	-1.83%
VN Mid	1537.55	-1.18%
VN Small	1376.24	-0.92%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	276.93	-0.31%
HN30	490.72	0.01%
VNX AllSh	1167.37	-1.58%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	86.25	-0.82%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	699.6	
Bán	692.59	
GT rỗng	7	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.48	
Bán	6.41	
GT rỗng	-2.93	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3.86	
Bán	6.44	
GT rỗng	-2.58	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TSC	430	6.99%
DBC	1700	6.91%
JVC	330	6.86%
HAG	630	6.55%
FIT	330	5.16%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCC	700	5.19%
IDC	2600	5.01%
NBC	700	4.67%
TVD	500	3.57%
HUT	900	3.49%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VLC	1230	6.37%
MSR	590	3.41%
CSI	2113	3.32%
VFS	445	3.05%
DDV	378	2.38%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-420	-6.97%
ROS	-220	-6.96%
ANV	-3150	-6.91%
FTS	-2550	-6.89%
DGW	-3900	-6.84%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KLF	-200	-6.06%
BVS	-900	-4.64%
TNG	-1200	-4.48%
APS	-500	-3.68%
VCS	-2600	-3.63%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VEF	-6686	-5.17%
KLB	-1160	-4.55%
BSR	-981	-4.17%
PAT	-6550	-4.13%
SBS	-214	-2.43%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	350,206	
VIC	266,975	
VHM	265,616	
GAS	182,974	
BID	177,048	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,050	
THD	19,495	
NVB	17,261	
IDC	17,127	
BAB	13,665	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	168,600	
BSR	72,806	
MCH	67,431	
VEA	56,995	
SSH	30,548	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSI	26,063,700	16,214,827
HAG	25,379,200	14,101,382
STB	21,170,600	15,903,727
VND	19,432,000	23,585,327
HPG	14,976,400	21,481,341

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	8,774,185	7,464,204
CEO	6,485,979	4,409,732
PVS	5,367,081	10,349,996
HUT	4,678,417	3,508,345
KLF	2,971,653	2,855,845

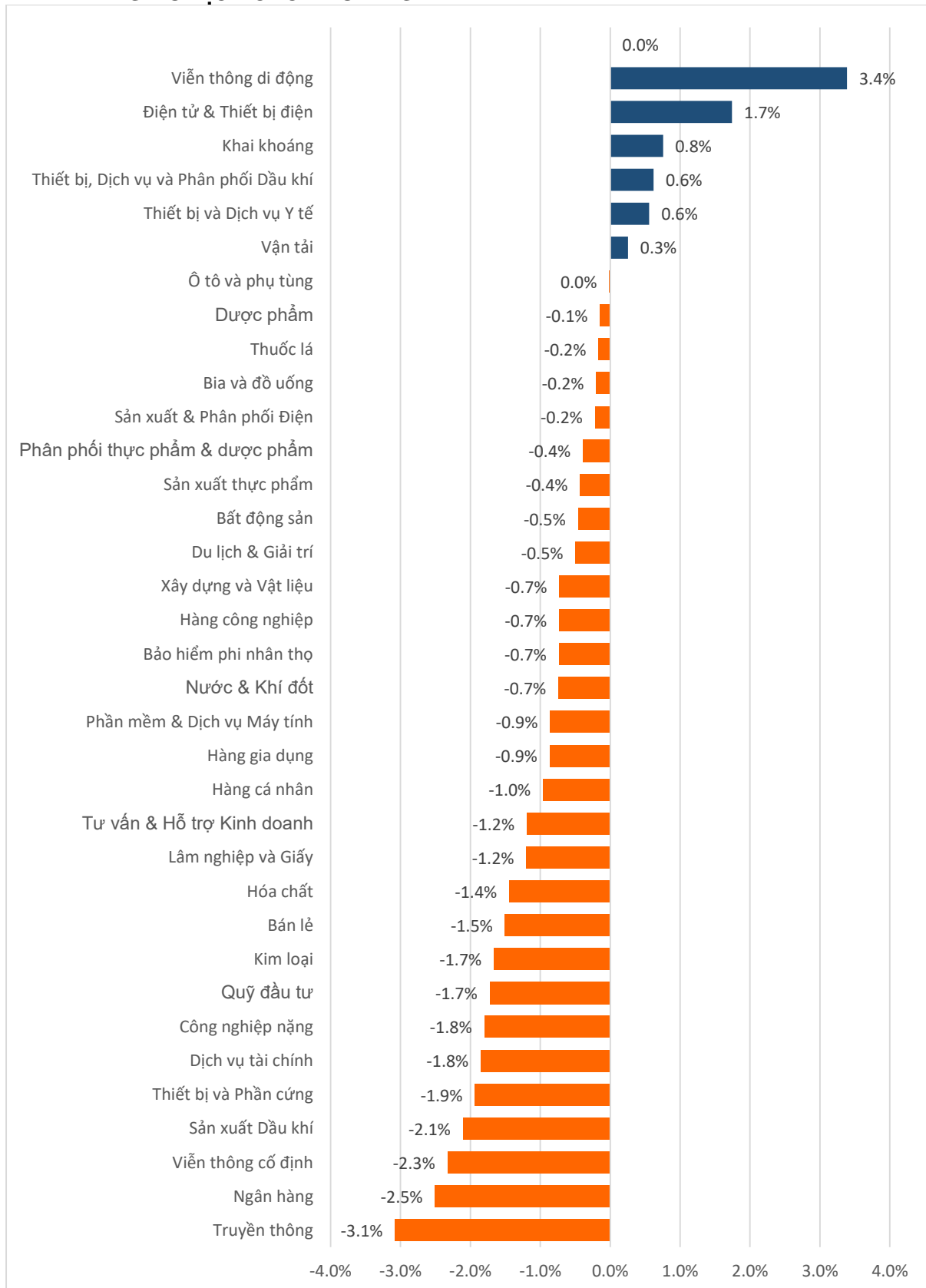
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	9,413,543	18,652,126
SBS	1,625,437	2,729,651
G36	1,398,218	421,979
C4G	1,379,312	1,894,503
VHG	1,349,350	2,783,913

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



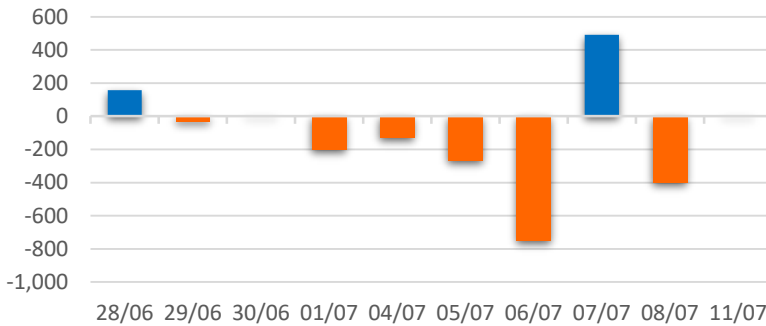
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

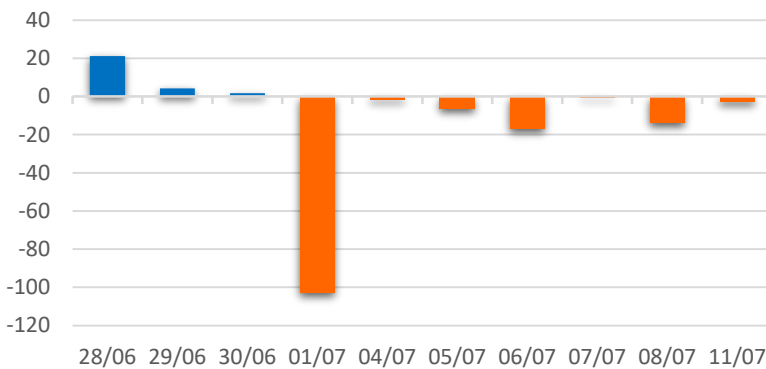
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	48,904	SSI	35,715
PNJ	23,984	DPM	29,829
GMD	19,349	VND	18,970
STB	14,754	VCB	12,804
HPG	14,453	HCM	12,734

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

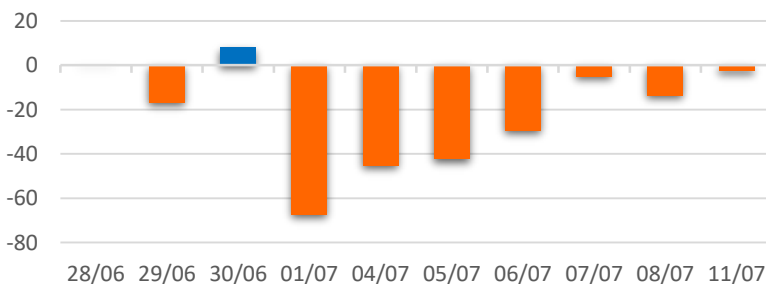
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	2,032	VCS	2,806
PVI	280	BVS	2,030
PCG	230	NVB	620
SAF	176	TNG	369
SD5	136	BCC	146

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MCH	429	VEA	1,816
CMF	360	ACV	577
MPC	203	BDT	289
HU4	166	BTD	287
CHS	97	PXS	226

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GEX	13,783	TCB	13,434
SZC	7,960	FUEVFNVD	12,541
TDM	2,056	MWG	9,659
REE	1,705	E1VFN30	7,816
VHC	1,502	VPB	7,326

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

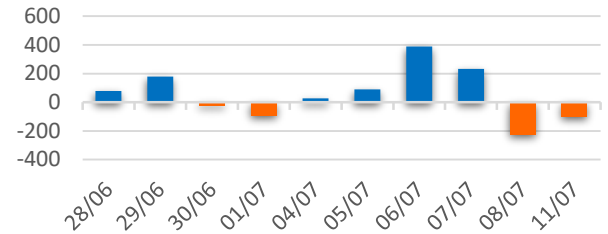
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	540.00	VNC	3

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

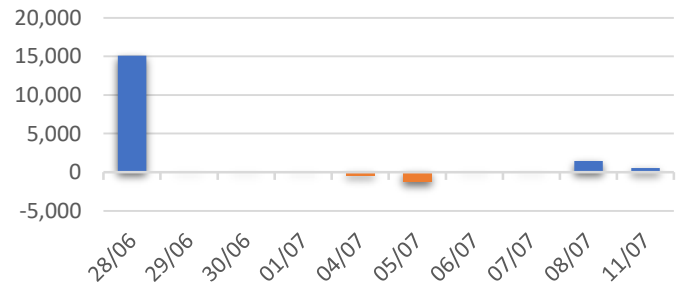
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		ACV	1,026

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

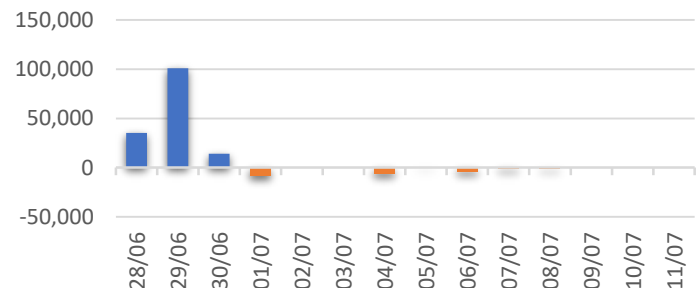
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



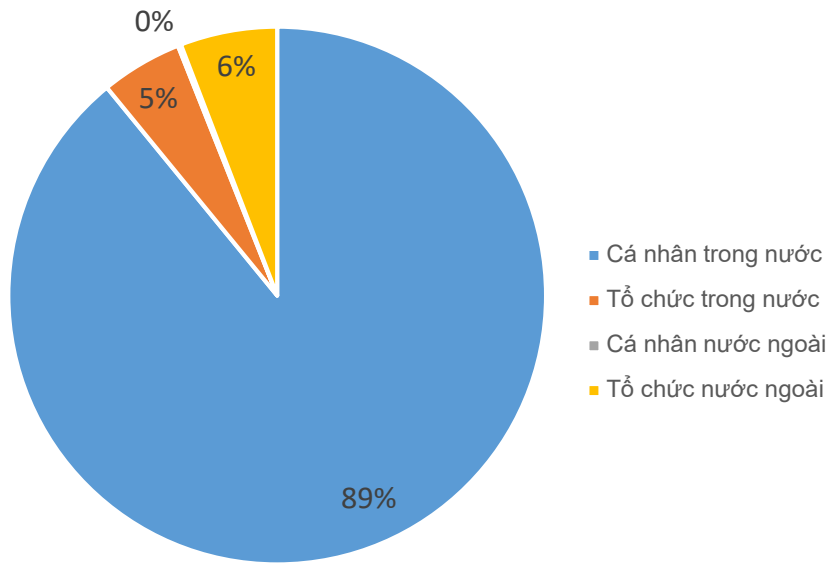
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

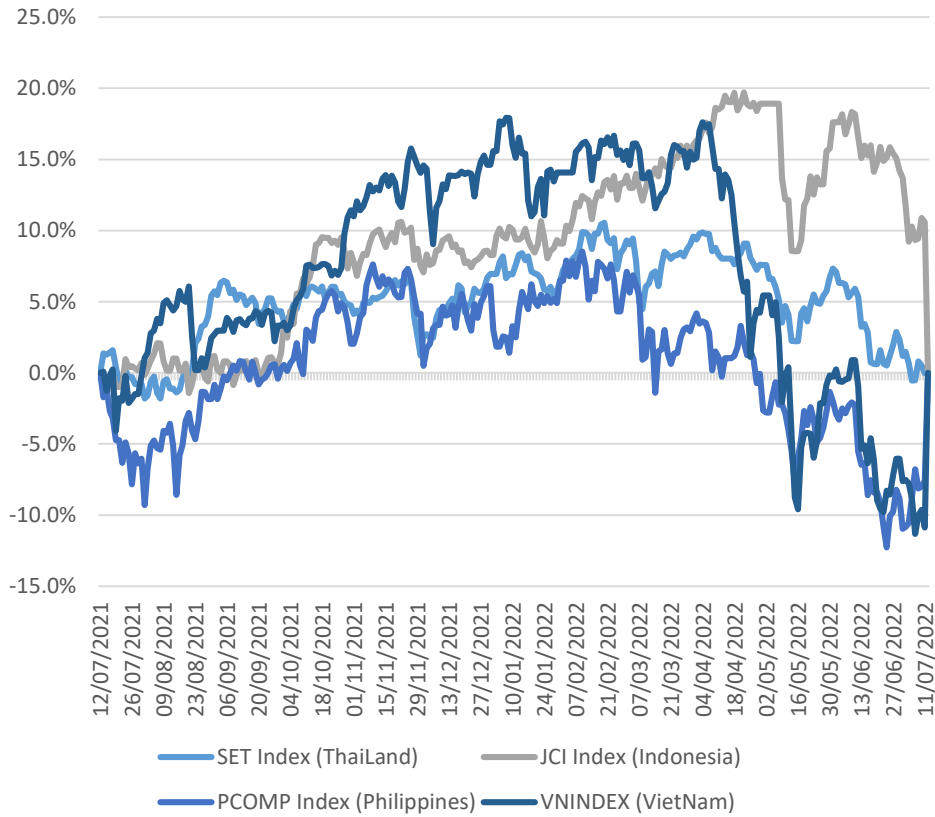


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

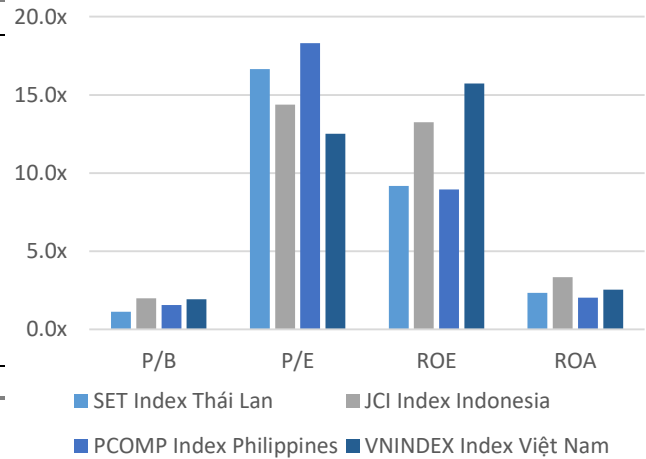
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.1x	2.0x	1.6x	1.9x
P/E		16.6x	14.39	18.3x	12.5x
ROE	%	9.17	13.26	8.96	15.72
ROA	%	2.33	3.35	2.03	2.54
Vốn hóa	Tỷ USD	512.62	590.22	158.54	199.35
GTGD	Tỷ USD	1.32	0.64	0.10	0.40
LS cổ tức	%	2.87	2.68	2.02	1.57

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written